

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày 17/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hữu và ông Hồ Văn Khánh

- Thư ký phiên toà: Bà Bạch Thị Hà - Thư ký TAND huyện Thạch Hà.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên toà: Ông **Hồ Văn C** - Kiểm sát viên.

Vào hồi 15 giờ, 30 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam **công an tỉnh H** xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Trần Văn C1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/3/1993, tại **huyện M, tỉnh Quảng Bình**; Nơi ĐKKHKT: **thôn Ô, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: **Trần Văn N**; con bà: **Đinh Thị H**; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án:

+ Bản án số 01/2014/HSPT Ngày 22/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 133 BLHS và 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS, tổng hợp hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù;

+ Bản án số 13/2015/HSPT, ngày 07/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 11 năm tù về tội “Giết người” theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 93 BLHS tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành tại bản án số 01/2014/HSPT. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2023.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H.

* *Người chứng kiến:*

- Anh Phan Văn Đ; sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Anh Trần Văn N1; sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

* *Người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ chiến sỹ hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an H: Các đồng chí Nguyễn Văn T - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh H. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trần Văn C1 là đối tượng nghiện ma túy dạng đá, từng có 02 tiền án về tội Cướp tài sản; Cố ý làm hư hỏng tài sản và Giết người. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 01/2023 thì đến tháng 10/2023, Trần Văn C1 ra TP. làm nghề giao hàng. Ngày 15/01/2024, trong khi đi giao hàng, Trần Văn C1 gặp một người đàn ông đang ngồi bên đường ở đường L, thành phố H, có các dấu hiệu tương đồng của người sử dụng ma túy nên C1 đã dừng xe lại hỏi “Anh có biết ai bán ma túy đá không giúp em để em mua ít về sử dụng”, người đàn ông trả lời “có”, C1 nói “Anh cho em xin số điện thoại người bán” người này lấy điện thoại ra để cho C1 số, nhưng sau đó người này nói “Để anh gọi cho chút sợ số lạ họ không nghe máy” rồi lấy điện thoại gọi điện cho người bán ma túy và đưa điện thoại cho C1 nói chuyện với người bán ma túy. Qua điện thoại, Trần Văn C1 gặp một người đàn ông, C1 đặt vấn đề mua 2.000.000 đồng ma túy dạng đá và được người bán ma túy đồng ý nhưng yêu cầu C1 phải đến để tiền ở mố cầu tại ngõ B, đường L, TP H. Trần Văn C1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1-137.59 đến vị trí cầu như chỉ dẫn của người bán ma túy rồi để 2.000.000 đồng tại mố cầu và rời đi. Khoảng 30 phút sau, Trần Văn C1 quay lại thì thấy tại vị trí để tiền mua ma túy có một gói ni lông màu vàng, bên trong có một gói ni lông trắng chứa ma túy dạng đá. Cường cất số ma túy này vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ. Tại đây, Trần Văn C1 chia nhỏ số ma túy ra và cất giấu nhiều nơi ở trong phòng để sử dụng dần. Khoảng 12 giờ, 17 phút, ngày 20/01/2024, Trần Văn C1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1-137.59 đi từ thành phố H ra huyện T để tìm nơi sử dụng ma túy, khi đang đi trên đường Q, thuộc địa phận thôn G, xã T, huyện T thì bị Tổ công tác phòng chống tội phạm về Ma túy Công an huyện T bắt quả tang. Khi bị bắt giữ, Trần Văn C1 đã vớt 01 gói bên ngoài là bong bóng màu trắng sữa bên trong có một đoạn ống hút màu đen được dán kín mép, bên trong ống nhựa có các chất tinh thể rắn màu trắng xuống hành lang đường. Lực lượng Công an đã niêm phong tang vật và đưa C1 về UBND xã T để làm việc. Sau đó Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn C1 tại dãy trọ số nhà A, ngõ H, đường L,

phường T, thành phố H phát hiện, tạm giữ: 02 gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 13 đoạn ống nhựa màu đen, bên trong chứa tổng khối lượng 3,6541gam chất tinh thể rắn màu trắng và một số dụng cụ sử dụng ma túy.

Kết quả xét nghiệm ma túy tại K xét nghiệm, Trung tâm y tế huyện T ngày 21/01/2024 thể hiện: Trần Văn C1 dương tính với ma túy Methamphetamine.

Kết luận giám định số 288/KL-KTHS, ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Tất cả các chất tinh thể rắn màu trắng được ký hiệu từ M1 đến M16 được gửi đến giám định đều là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,9053 gam. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại cơ quan điều bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; mục đích tàng trữ ma túy theo bị cáo là về để sử dụng dần.

* *Vật chứng thu giữ:*

- 01 vỏ bong bóng màu trắng sữa bên trong có một đoạn ống hút nhựa màu đen được dán kín các mép, bên trong đựng một ống hút nhựa màu đen có 01 gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1);

- 01 ống trụ tròn bằng kim loại, hai đầu bọc nhựa màu xanh (ống của cây lau nhà) bên trong chứa 01 gói ni lông kích thước (8x5)cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M2);

- 13 đoạn ống nhựa màu đen, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có 01 gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng; (Ký hiệu M3-M15);

- 01 gói ni lông màu trắng kích thước (2x3)cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng ở trên thành tường nhà vệ sinh (ký hiệu M16);

- 04 công thủy tinh; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 04 ống hút nhựa màu đen; 01 ống nhựa có gắn vào một đoạn ống thủy tinh; 01 gói ni lông không có gì bên trong. 01 hộp đồng cho thuê phòng trọ; 01 túi ni lông bên trong có chứa nhiều ống hút nhựa; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc cân điện tử; 01 cuộn băng dính nhựa màu xanh; 01 đầu khò;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S, màu đen, biển kiểm soát: 38X1-137.59; số máy: 1231649; số khung: XDY074253.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S20FE màu xanh dương có số IMEI1: 355728260112419; IMEI2: 356203780112413, bên trong có gắn thẻ SIM số 0839844120, trên SIM có dãy số 898402000 11437806357;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150, màu đen, có số IMEI 1: 35489408631240; IMEI 2: 354894086031257, bên trong có gắn thẻ SIM số 0829623369, trên SIM có dãy số: 89840200011602636399.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà theo quy định.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 33/CT-VKSTH, ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần

Văn Cương về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o, khoản 2 Điều 249 BLHS với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*”.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo **Trần Văn C1** từ 06(sáu) năm đến 06(sáu) năm, 6(sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy thu giữ và các đồ vật liên quan đến việc sử dụng ma túy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S, màu đen, biển kiểm soát: 38X1-137.59; số máy: 1231649; số khung: XDY074253 là công cụ phương tiện có liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy cần tịch thu, xử lý nộp ngân sách Nhà nước; Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị xem xét trả lại cho bị cáo; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng đã truy tố là đúng và không có ý kiến gì tranh luận gì.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo*: Bị cáo đã nhận thức hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra **huyện T**, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì. Vì vậy quyết định và hành vi của cơ quan và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 17 phút, ngày 20/01/2024, tại đoạn **đường Q** thuộc địa phận **thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh**, **Trần Văn C1** đang tàng trữ trái phép 0,2512 gam Methamphetamine thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Trần Văn C1**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** còn phát hiện, thu giữ thêm 3,6541g ma túy Methamphetamine. Tổng cộng số ma túy mà **Trần Văn C1** tàng trữ có khối lượng 3,9053 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn C2** đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*”. Do đó, cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây lo lắng trong nhân dân.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[3.1] *Tình tiết tăng nặng:* Không

[3.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có ông, bà nội đều là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, hạng ba nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] *Về hình phạt:* Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo đã từng có 2 tiền án, mới chấp hành xong hình phạt chưa lâu nhưng không lấy đó làm bài học, sửa chữa lỗi lầm mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” điều đó cho thấy sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng ba để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với số lượng ma túy đã tịch thu của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành và một số dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S, màu đen, biển kiểm soát: 38X1-137.59; số máy: 1231649; số khung: XDY074253 đăng ký chủ sở hữu mang tên **Nguyễn Thị X** do bị cáo mua (nhưng không làm thủ tục chuyển quyền sở hữu). Đây là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình đi mua, tàng trữ ma túy nên cần áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, xử lý nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với hai chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần xem xét trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] *Các vấn đề khác*: Trong vụ án này có người đàn ông cho **Trần Văn C1** mượn điện thoại gọi điện để mua ma túy và người bán ma túy cho **Trần Văn C1** hiện chưa xác định được danh tính. HĐXX yêu cầu Cơ quan CSĐT **Công an huyện T** sẽ tiếp tục tiến hành các hoạt động xác minh, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o, khoản 2 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm a, c, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo **Trần Văn C1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo **Trần Văn C1** 06(sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam. (20/01/2024)

3. *Về xử lý vật chứng*:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01(một) phong bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH- PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” bên trong chứa vỏ bao gói cũ và các mẫu chứa chất ma túy Methamphetamine được ký hiệu từ M1 đến M16 có khối lượng 3,4544 gam (sau khi trích mẫu giám định không hoàn lại 0,4509 gam). Phong bì được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 04(bốn) công thủy tinh hình ống trụ tròn, một đầu hình bầu;

+ 01(một) ống trụ tròn bằng kim loại, kích thước 48cm, đường kính ống 3cm, hai đầu bọc nhựa màu xanh;

+ 01(một) chiếc kéo bằng kim loại;

+ 01(một) ống hút nhựa màu trắng có gắn kèm một đoạn ống thủy tinh;

+ 01(một) gói ni lông kích thước (7x4) cm, bên trong không chứa gì.

+ 01(một) bát lửa ga màu đỏ;

+ 01(một) túi ni lông bên trong có chứa nhiều ống hút nhựa;

+ 01(một) vỏ bóng bay bằng cao su màu trắng sữa;

+ 01(một) cuộn băng dính nhựa màu xanh;

+ 01(một) chiếc cân điện tử bên ngoài có dòng chữ Marlboro LIGHTS;

+ 01(một) đầu khò;

- Tịch thu xử lý nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S, màu đen, biển kiểm soát: 38X1-137.59; số máy: 1231649; số khung: XDY074253.

- Trả lại cho bị cáo **Trần Văn C1**:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S20FE màu xanh dương có số IMEI1: 355728260112419; IMEI2: 356203780112413, bên trong có gắn thẻ SIM số 0839844120, trên SIM có dãy số 898402000 11437806357;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150, màu đen, có số IMEI 1: 35489408631240; IMEI 2: 354894086031257, bên trong có gắn thẻ SIM số 0829623369, trên SIM có dãy số: 89840200011602636399.

*(Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà).*

4. *Về án phí*: Buộc bị cáo **Trần Văn C1** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo **Trần Văn C1** có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thạch Hà;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hữu Trương Văn Thành

Nguyễn Thành Nhân